Mẫu số 40-DS

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2020/QĐST-HNGĐ	*Nguyên Bình, ngày 17 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 07/2020/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nông Thị T; sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 8, thị trấn L, huyện P, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Khắc H; sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ 8, thị trấn L, huyện P, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị T và anh Nguyễn Khắc H .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị T và anh Nguyễn Khắc H cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh H cùng xác nhận anh, chị có 01 con chung tên Nguyễn Khắc H, sinh ngày 30/11/2015. Sau khi ly hôn anh H là người được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con cho tới khi con đủ 18 tuổi, việc cấp dưỡng nuôi con chị T và anh H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị T được quyền đi lại thăm nom con theo quy định của Pháp luật.

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị T và anh H cùng thống nhất anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị T và anh H mỗi người phải chịu 75.000,đ (Bảy mươi năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm chị T tự nguyện nộp thay phần tiền án phí của anh H. Tổng cộng số tiền án phí chị T phải nộp là 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền 300.000,đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo biên lai số: AA/2016/0001266 ngày 31 tháng 01 năm 2020 Tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Nguyên Bình, Cao Bằng, chị T được hoàn lại 150.000,đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo quy định của Pháp Luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Nguyên Bình;
- Chi cục THADS huyện Nguyên Bình;
- UBND thị trấn L;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Lịch